

Số: 43/2018/QĐST-DS

Lộc Ninh, ngày 22 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Ng, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp 9, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

** Bị đơn:* Bà Hồ Thị N, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp C, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hồ Thị N đồng ý trả cho bà Bùi Thị Ng số tiền 325.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm triệu đồng), trong đó tiền gốc là 315.000.000 đồng (Ba trăm mười lăm triệu đồng) và tiền lãi theo mức lãi suất 20%/năm tính đến ngày hòa giải (ngày 12/10/2018) là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

Bà Bùi Thị Ng đồng ý trả lại cho bà Hồ Thị N 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH00506 do Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước cấp

ngày 20/7/2012 đã được điều chỉnh tại trang 4 mang tên bà Hồ Thị N.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hồ Thị N tự nguyện chịu 8.125.000 đồng (Tám triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng). Bà Bùi Thị Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho bà Bùi Thị Ng số tiền 7.940.000 đồng (Bảy triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng) biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006159 ngày 19/9/2018

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: *Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Lộc Ninh;
- Thi hành án dân sự H.Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Thi